

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2017-2021”**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về công tác dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 449/QĐ-TTg ngày 12/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021; Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 08/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017 – 2021”;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 2653/TTr-STP ngày 10/11/2017,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Đề án “Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2018-2021”.

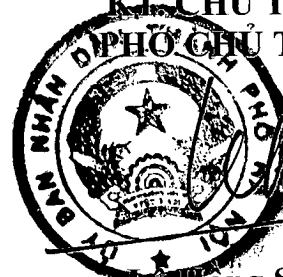
**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3:** Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Trưởng Ban Dân tộc, Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; các hội, đoàn thể; Đoàn Luật sư Thành phố; Cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Ủy Ban dân tộc;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- PCT UBND TP Lê Hồng Sơn;
- VPUBTP: PCVP Phạm Chí Công;
- Các phòng: NC, KGVX, TKBT;
- Lưu: VT, NC<sub>(B)</sub>.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hồng Sơn

## KẾ HOẠCH THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

**“Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2017-2021”**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~8137~~ /QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2017 của UBND thành phố Hà Nội)*

### I. MỤC TIÊU

#### 1. Mục tiêu tổng quát:

- Tạo chuyển biến về nhận thức và ý thức tự giác chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc, củng cố niềm tin của đồng bào với Đảng, Nhà nước; vận động đồng bào các dân tộc xây dựng xã hội lành mạnh, sống và làm việc theo Hiến pháp, pháp luật, nhằm ổn định chính trị, tạo sự đồng thuận xã hội, thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển bền vững vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Triển khai sâu rộng, toàn diện và tăng cường nguồn lực thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của Đề án.

- Động viên nhân dân phát huy truyền thống đại đoàn kết của dân tộc, tích cực thực hiện các mục tiêu kinh tế xã hội ở địa phương.

- Thực hiện có hiệu quả Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) giai đoạn 2017-2021 theo Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 08/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

#### 2. Mục tiêu cụ thể:

Đến năm 2021, phấn đấu đạt:

- Phấn đấu 100% cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan làm công tác dân tộc từ cấp Thành phố đến địa phương được phổ biến, giáo dục pháp luật và cung cấp thông tin rộng rãi về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, chính sách dân tộc với nội dung và hình thức phù hợp theo quy định của pháp luật.

- Trên 90% đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được giao nhiệm vụ phổ biến pháp luật và tuyên truyền vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi được cung cấp, cập nhật thông tin, tài liệu pháp luật, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về phổ biến pháp luật và tuyên truyền, vận động về lĩnh vực công tác dân tộc, theo yêu cầu nhiệm vụ.

- Trên 90% đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi của Thành phố được phổ biến giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, chính sách dân tộc.

- Khuyến khích các cơ quan báo chí, truyền thông xây dựng, duy trì chương trình, chuyên trang, chuyên mục về phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động về công tác dân tộc, chính sách dân tộc để nâng cao nhận thức cho đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn Thủ đô.

- Triển khai xây dựng thí điểm và nhân rộng các mô hình hiệu quả, phù hợp với phong tục tập quán, địa bàn và nhu cầu của đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi của Thủ đô.

## **II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN**

### **1. Đối tượng:**

- Đồng bào các dân tộc sinh sống, cư trú ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn Thủ đô.

- Đội ngũ cán bộ trong hệ thống cơ quan công tác dân tộc từ cấp Thành phố đến cấp cơ sở.

- Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp được giao nhiệm vụ phổ biến giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

### **2. Phạm vi, thời gian thực hiện Đề án:**

- Đề án triển khai thực hiện trên địa bàn 14 xã dân tộc miền núi: Xã Vân Hòa, xã Yên Bài, xã Khánh Thượng, xã Tản Lĩnh, xã Ba Trại, xã Minh Quang xã Ba Vì thuộc huyện Ba Vì; xã Tiến Xuân, xã Yên Trung, xã Yên Bình thuộc huyện Thạch Thất; xã Đông Xuân, xã Phú Mãn thuộc huyện Quốc Oai; xã An Phú thuộc huyện Mỹ Đức; xã Trần Phú thuộc huyện Chương Mỹ.

- Đề án được triển khai thực hiện từ năm 2018 đến hết năm 2021.

## **III. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU**

1. Tổ chức thi hành nghiêm chỉnh, đồng bộ Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành; chú trọng hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác PBGDPL; tập trung xây dựng, nhân rộng các mô hình điểm, có hiệu quả; kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện; đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản phù hợp với yêu cầu của thực tiễn.

2. Tiếp tục nghiên cứu kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hoàn thiện thể chế, chính sách về PBGDPL, tạo cơ sở pháp lý thống nhất, đồng bộ, phù hợp, nhằm triển khai công tác này theo đúng định hướng của Đảng, Nhà nước, đảm bảo thực hiện triệt để, có hiệu quả quyền được thông tin về pháp luật của Nhân dân.

3. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về PBGDPL; kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ:

a) Kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác PBGDPL tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, bảo đảm có bản lĩnh chính trị vững vàng, có năng lực chuyên môn sâu, am hiểu pháp luật, kỹ năng nghiệp vụ tốt; quy hoạch, bồi dưỡng, sử dụng đội ngũ làm công tác PBGDPL biết tiếng dân tộc thiểu số; thực hiện đúng chế độ, chính sách, khen thưởng đối với những người tích cực tham gia PBGDPL; chú trọng xây dựng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng theo lĩnh vực, địa bàn, nhóm đối tượng; thực hiện quản lý, sử dụng, điều phối hiệu quả đội ngũ này;

b) Hàng năm tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ; cung cấp đủ tài liệu, khai thác triệt để ưu thế của công nghệ thông tin, kỹ thuật số để nâng cao năng lực, kỹ năng cho đội ngũ làm công tác PBGDPL; tăng cường phối hợp với các tổ chức thực hiện bồi dưỡng nguồn nhân lực thực hiện công tác này.

#### **4. Nội dung, hình thức**

a) Nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật:

- Phổ biến nội dung Hiến pháp, các luật, các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến vùng dân tộc thiểu số và miền núi chú trọng các nội dung phù hợp với tình hình thực tế của đại phương.

- Tập trung phổ biến pháp luật cho đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi, nâng cao ý thức tôn trọng, chấp hành, bảo vệ pháp luật, các hành vi bị nghiêm cấm và chế tài xử lý; quyền, nghĩa vụ của công dân; nội dung chính sách pháp luật về: quốc phòng an ninh, ý thức trách nhiệm bảo vệ Tổ quốc; phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội; phòng chống mua bán người, bạo lực gia đình; bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên, an toàn thực phẩm, an toàn giao thông.

b) Nội dung tuyên truyền về công tác dân tộc, chính sách dân tộc

- Tuyên truyền, vận động đồng bào thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, chính sách dân tộc và đại đoàn kết dân tộc; chú trọng nâng cao nhận thức về chính sách dân tộc, tạo niềm tin của đồng bào vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, yên tâm lao động, sản xuất, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói, giảm nghèo, bảo đảm quốc phòng an ninh, ổn định chính trị vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn Thủ đô.

- Tuyên truyền sâu rộng các chính sách dân tộc; chú trọng tuyên truyền mục tiêu giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới; chính sách về giáo dục, y tế, đào tạo nghề nông thôn; các mô hình phát triển kinh tế tiêu biểu; hướng dẫn đồng bào áp dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ vào sản xuất và đời sống đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tuyên truyền việc bảo tồn, phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp, di sản văn hóa vật thể, phi vật thể của các dân tộc dân tộc thiểu số (tiếng nói, chữ viết, trang phục, ẩm thực, lễ hội của các dân tộc thiểu số...), gắn với phát triển du lịch; vận động xóa bỏ các hủ tục lạc hậu; chăm sóc sức khỏe, nâng cao dân trí và chất lượng nguồn nhân lực vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn Thủ đô.

- Tuyên truyền, thông tin đối ngoại sâu rộng về lĩnh vực công tác dân tộc, chính sách dân tộc nhất quán và đúng đắn của Đảng, Nhà nước ta; quảng bá hình ảnh cộng đồng các dân tộc Việt Nam, những thành tựu về công cuộc xóa đói giảm nghèo với bạn bè quốc tế; vận động thu hút các nguồn lực phát triển của các tổ chức quốc tế vào vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tuyên truyền, vận động đồng bào các dân tộc cảnh giác trước âm mưu "diễn biến hòa bình", lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền để chống phá Đảng, Nhà nước ta; phản bác những luận điệu sai trái của các thế

lực phản động; củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc; nâng cao nhận thức về chủ quyền, an ninh biên giới; đấu tranh chống buôn bán phụ nữ, trẻ em, truyền đạo trái pháp luật. Tăng cường nắm bắt tình hình an ninh tư tưởng, phản ánh nguyện vọng của đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

c) Hình thức:

- Tổ chức các hội nghị tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến người dân vùng dân tộc thiểu số và miền núi; gắn kết các nội dung phù hợp với tình hình thực tế tại từng địa phương.

- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu kiến thức pháp luật bằng các hình thức sân khấu hóa từ cấp cơ sở đến cấp thành phố cho các đối tượng là tuyên truyền viên pháp luật và đồng bào vùng DTTS.

- Phối hợp tổ chức các cuộc trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý lưu động trực tiếp đến vùng đồng bào DTTS trên địa bàn Thành phố để trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đồng bào DTTS.

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và các chính sách dân tộc cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân tộc, cán bộ cơ sở và người có uy tín trong đồng bào DTTS.

- Xây dựng tủ sách pháp luật tại các thôn và nâng cấp tủ sách pháp luật tại các xã vùng đồng bào DTTS.

- Phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền, lồng ghép các hoạt động phổ biến, truyền thông đến đồng bào DTTS thông qua việc thực hiện Chương trình, dự án chính sách dân tộc; vận động, khuyến khích đồng bào DTTS tích cực thực hiện chính sách pháp luật.

- Phối hợp tuyên truyền trên các chuyên trang, chuyên mục phổ biến giáo dục pháp luật cho đồng bào vùng dân tộc miền núi trên Trang thông tin điện tử của Ban, Bản tin Dân tộc Hà Nội, Báo Pháp luật- xã hội, Báo Hà nội mới, Đài PTTH Hà Nội...

- Xây dựng mô hình điểm tại một số thôn, bản, vùng đặc biệt khó khăn.

#### **IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, phát huy tính gương mẫu của cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống cơ quan công tác dân tộc và đồng bào các dân tộc trong tuân thủ, chấp hành pháp luật và thực hiện chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước; tăng cường sự phối hợp với các bộ, ngành, địa phương có liên quan trong việc tổ chức thực hiện Đề án.

2. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo trong hệ thống cơ quan công tác dân tộc và đảm bảo các điều kiện về nguồn lực trong tổ chức thực hiện Đề án; kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động thực hiện chính sách dân tộc, có kỹ

năng nghiệp vụ tốt, am hiểu pháp luật, biết tiếng dân tộc thiểu số, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

3. Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào thực hiện chính sách dân tộc. Các hoạt động thường xuyên được triển khai trong việc thực hiện nội dung của Đề án theo chức năng, nhiệm vụ của địa phương; đồng thời kết hợp, lồng ghép với các chương trình, đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền đang được triển khai ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi:

- Đa dạng hóa các hình thức hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào thực hiện chính sách dân tộc, gắn với ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin; ưu tiên thực hiện trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng lưới thông tin cơ sở, hộp báo, thông cáo báo chí, đối thoại chính sách, pháp luật và trong hoạt động chuyên môn của cơ quan, đơn vị.

- Định kỳ tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức cơ quan công tác dân tộc và đội ngũ cán bộ trực tiếp được giao nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Biên soạn, cung cấp tài liệu phổ biến pháp luật và tuyên truyền về công tác dân tộc, chính sách dân tộc, phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn; tích hợp, kết nối, chia sẻ thông tin, tài liệu giữa các cơ quan, đơn vị triển khai trong vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tăng cường công tác phổ biến giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động về chính sách dân tộc cho đồng bào vùng DTTS, thông qua các hoạt động tuyên truyền trực tiếp, câu lạc bộ, nói chuyện chuyên đề về pháp luật, chính sách dân tộc. Đẩy mạnh hoạt động của các tổ hòa giải cơ sở và ban công tác mặt trận ở thôn, bản trong việc giải quyết, tháo gỡ những mâu thuẫn, tranh chấp về lợi ích kinh tế, sử dụng tài nguyên và môi trường vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Ưu tiên triển khai các nguồn lực tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc ít người, có điều kiện đặc biệt khó khăn, địa bàn xảy ra nhiều vi phạm pháp luật. Khuyến khích, huy động các nguồn lực xã hội tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Phát huy vai trò của các cơ quan báo chí, Công thông tin/Trang thông tin điện tử trong xây dựng, phát triển chuyên trang, chuyên mục thông tin PBGDPL phù hợp và hiệu quả.

4. Tổ chức khảo sát, đánh giá nhu cầu thông tin về pháp luật để lựa chọn trọng tâm, trọng điểm cần ưu tiên nguồn lực thực hiện; thường xuyên kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện để kịp thời điều chỉnh, bổ sung mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cho phù hợp với từng địa bàn, đối tượng, lĩnh vực, thời điểm.

## V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện thực hiện Đề án này từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác (nếu có), (có dự toán kèm theo).

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ban Dân tộc Thành phố**

Là cơ quan chủ trì thực hiện Đề án, có trách nhiệm:

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án.

- Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch hàng năm và cả giai đoạn.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị làm công tác dân tộc của các huyện tham mưu cho Ủy ban nhân dân cùng cấp có giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở địa phương.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các sở, ban, ngành liên quan và địa phương tổ chức triển khai thực hiện Đề án; sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Đề án, định kỳ hàng năm báo cáo UBND và UBMTTQ Thành phố.

### **2. Sở Tư Pháp:**

- Phối hợp với Ban Dân tộc xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch hàng năm.

- Phối hợp với Ban Dân tộc Thành phố triển khai các hoạt động tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật và phối hợp xây dựng biên soạn nội dung, tài liệu tuyên truyền đến đối tượng tại vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Phối hợp với Ban Dân tộc thành phố triển khai các hoạt động trợ giúp pháp lý và tư sách pháp luật cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Thực hiện các nội dung tuyên truyền theo chương trình ký kết với Ban Dân tộc thành phố.

### **3. Sở Tài Chính.**

Căn cứ nhiệm vụ tại kế hoạch này, phối hợp với Ban Dân tộc thành phố, Sở Tư pháp Thành phố và các sở, ban, ngành liên quan chịu trách nhiệm thẩm định, tổng hợp, cân đối, đề xuất bố trí nguồn kinh phí thực hiện Đề án.

### **4. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc, các sở, ban ngành tổng hợp kế hoạch; phối hợp với Sở Tài chính bố trí kinh phí thực hiện Đề án.

### **5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc, các sở, ban, ngành đoàn thể Thành phố:**

Phối hợp với Ban Dân tộc, Sở Tư pháp thành phố triển khai thực hiện Đề án này.

**6. Đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố, Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố và Cục Thi hành án dân sự Thành phố** chỉ đạo toàn ngành tích cực phối hợp lồng ghép PBGDPL thông qua hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án để nâng cao nhận thức pháp luật, giáo dục ý thức tôn trọng, chấp hành pháp luật trong cán bộ và nhân dân.

7. Đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện Ba Vì, Thạch Thất, Quốc Oai, Chương Mỹ và Mỹ Đức.

- Tăng cường chỉ đạo tổ chức thường xuyên công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho vùng đồng bào DTTS.

- Chủ động bố trí nguồn kinh phí triển khai tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật đối với vùng đồng bào DTTS và miền núi trên địa bàn.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành thành phố trong việc triển khai và thực hiện Đề án.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án “Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2017-2021”. Yêu cầu các sở, ngành, các đơn vị có liên quan phối hợp thực hiện triển khai Đề án đạt hiệu quả.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hồng Sơn

